TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HSST
Ngày 30 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Ngọc Đức – Bà Nguyễn Thị Diệu Hồng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Tời - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2019/HSST, ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đào Chính T - sinh ngày 07/3/1976 tại xã L, huyện Y tỉnh N; nơi cư trú: xóm 10, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Chính S và bà Nguyễn Thị H; vợ Thái Thị T và 04 con; tiền án: Ngày 26/02/2018 bị TAND huyện Yên Thành xử phạt 7.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Chấp hành nộp phạt xong số tiền phạt 7.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 21/5/2018. Tạm giữ: từ ngày 12/4/2019 – 18/4/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Võ Thanh L - sinh ngày 07/6/1962 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 12, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quang K (chết) và bà Hoàng Thị T (chết); vợ Trần Thị H và 4 con; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 12/4/2019 – 18/4/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Trần Nguyên L - sinh ngày 07/8/1960 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 10, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 2/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nguyên S (chết) và bà Vũ Thị C (chết); vợ Lê Thị Xvà 04 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 22/12/1997 bị Công an huyện Yên Thành xử phạt hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" vì gây gổ đánh nhau. Tạm giữ: từ ngày 12/4/2019 – 18/4/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Trịnh Xuân Q- sinh ngày 11/11/1978 tại xã L, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 11, xã L, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Xuân Đ và bà Phạm Thị N; vợ Nguyễn Thị G và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: từ ngày 12/4/2019 – 15/4/2019, bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/4/2019 sau khi dự đám cưới ở xã H, huyện Y thì Trịnh Xuân Q cùng Trần Nguyên Lại, Đào Chính Thái, Võ Thanh Lực cùng nhau về nhà Q ngồi chơi uống nước. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày cả 4 người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài chắn(tổ tôm), thắng thua bằng tiền quy định mức đánh: nếu người nào ù trong ván bài đó thì những người còn lại phải trả cho người ù 100.000 đồng/ 1 ván. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành kiểm tra bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng số tiền dùng đánh bạc của từng người cụ thể như sau: Trịnh Xuân Q sử dụng số tiền 4.100.000 đồng, khi bị bắt đang thắng 500.000 đồng; Trần Nguyên L sử dụng 2.610.000 đồng khi bị bắt đang thắng 200.000 đồng; Đào Chính Th sử dụng 3.000.000 đồng khi bị bắt đang thua 500.000 đồng; Võ Thanh L sử dụng 4.680.000 đồng, khi bị bắt đang thua 200.000 đồng. Tổng cộng là 14.390.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 81/VKS-HS ngày 25/6/2019 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố cả 4 bị cáo nêu trên về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt: Bị cáo Đào Chính T từ 6 – 9 tháng tù; Võ Thanh L, Trần Nguyên L mỗi bị cáo từ 6 – 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 – 18 tháng; Trịnh Xuân Q từ 9 – 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng từ 400.000 – 500.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên; của Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều

tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo T, L, L, Q đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 14.390.000 đồng; Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố cả 4 bị cáo theo khoản 1 điều 321 BLHS về tội "Đánh bạc" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đào Chính T có 1 tình tiết tăng nặng là "tái phạm".

[4] Về tính chất vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sức khoẻ, tài sản của nhau. Các bị cáo biết rõ việc nhà nước, pháp luật nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi và mục đích là thu lợi bất chính từ tiền bạc, tài sản của nhau mà phạm tội. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đào Chính T là người tham gia đánh bạc, có nhân thân xấu, bản thân đang có 1 tiền án về tội đánh bạc vào năm 2018 nên cần phải xử lý nghiêm. Bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, nên cần cân đối giữa tăng nặng, giảm nhẹ để lên cho bị cáo một mức án phù hợp, nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Võ Thanh L, Trần Nguyên L là những người tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc tuy không lớn nhưng cũng cần phải xử lý nghiêm. Song xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có các tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

Đối với bị cáo Trịnh Xuân Q là người tham gia đánh bạc số tiền sử dụng đánh bạc tuy không nhiều nhưng cũng cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, gia đình bị cáo có công với đất nước, có bố, ông nội được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bản thân bị cáo có công trong việc giúp Công an xã Lăng Thành phát hiện xử lý tội phạm xảy ra tại địa phương trong thời gian qua. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi tháng từ 400.000 đồng – 500.000 đồng để sung quỹ nhà nước như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 3 điều 321 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, nhưng xét các bị cáo phần lớn làm nghề nông nhiệp, tuổi đời đã cao, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ gồm 1 bộ bài chắn 100 lá màu đỏ; 01 chiếc chiếu màu vàng xanh; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng - đỏ (đều đã qua sử dụng) xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.390.000 đồng cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên
QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

Xử phạt: **Đào Chính T 7**(bảy) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 12/4/2019 – 18/4/2019.

- Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS

Xử phạt: **Võ Thanh L, Trần Nguyên L** mỗi bị cáo **6** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là **12** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

Giao các bị cáo Võ Thanh L, Trần Nguyên L cho UBND xã Lăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 BLHS.

Xử phạt: **Trịnh Xuân Q 9**(chín) th¸ng c¶i t¹o kh«ng giam gi÷, về tội "Đánh bạc". Được trừ 03 ngày đã tạm giữ(12/4/2019 đến 15/4/2019) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Thêi h¹n c¶i t¹o kh«ng giam gi÷ cña bÞ c¸o Quang tÝnh tõ ngµy c¬ quan, tæ chøc ®-îc giao gi¸m s¸t, gi¸o dôc ng-êi bÞ kÕt ¸n nhËn ®-îc quyÕt ®Þnh thi hµnh ¸n vµ b¶n sao b¶n ¸n.

*/Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Trịnh Xuân Q, mỗi tháng cải tạo không giam giữ là: **400.000** (bốn trăm ngàn) đồng để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Trịnh Xuân Q cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia ®×nh bÞ c¸o cã tr¸ch nhiÖm

phèi hîp víi chÝnh quyÒn ®Þa ph-¬ng trong viÖc gi¸m s¸t, gi¸o dôc bÞ c¸o.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 1 bộ bài chắn 100 lá màu đỏ; 01 chiếc chiếu màu vàng xanh; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng – đỏ (đều đã qua sử dụng).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc là: 14.390.000 đồng.

(Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Yên Thành bảo quản theo phiếu nhập kho số NK079 ngày 27/6/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/4/2019 theo số tài khoản của Chi cục Thi hành án Yên Thành tại kho bạc nhà nước huyện Yên Thành).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Đào Chính T, Võ Thanh L, Trần Nguyên L, Trịnh Xuân Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Giang

Nơi nhận:
- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.